

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2021/HS-ST

Ngày: 22/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Công T

Ông Phan Minh T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T, Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy B, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2021/HSST, ngày 07/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2021/QĐXXST-HS ngày 23/7/2021, đối với bị cáo:

Đặng Hồng P, sinh năm 1985 tại Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT: xóm K, xã C, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Lê Thị T; Có 01 con, sinh năm 2011; **Tiền án:** Bản án số 432/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; **Tiền sự:** Không; Danh chỉ bản số 129 ngày 30/01/2021 lập tại Công an quận Nam Từ Liêm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2021; Có mặt.

-Người bị hại: Công ty Cổ phần V; Địa chỉ: phố M, Phường V, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thiếu H; Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Đình V; Chức vụ: Nhân viên (Giấy ủy quyền số 2202/2021/GUQ-TGD-VHM ngày 22/02/2021); Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hồng P là công nhân tại công trường xây dựng V SC Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 10/01/2021 P thấy máy cẩu đưa cáp vào công

trường nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, P đã gọi điện cho C là bạn cùng làm tại công trường rủ nhau cùng trộm cắp dây cáp điện để bán. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 11/01/2021, Đặng Hồng P cùng với đối tượng C (hiện không xác định nhân thân) rủ nhau vào công trường V SC Tây Mỗ trộm cắp dây cáp điện để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó, cả 2 trèo qua hàng rào vào kho của Ban quản lý khu đô thị V SC Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để trộm cắp dây cáp điện. Tại đây, cả hai thấy 01 cuộn gỗ được cuốn bởi 01 cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 70mm² 0.6/1KV, dài 465 m và 01 cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS-Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 120mm² 0.6/1KV, dài 53m của Công ty Cổ phần V. Công đã lấy kìm chuẩn bị từ trước cắt cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 70mm² 0.6/1KV thành khoảng 8 - 9 đoạn mỗi đoạn dài khoảng 50 m rồi P lấy dây buộc lại. Sau đó, P và C mang hết số dây cáp trên ra ngoài để ở gốc cây đối diện với ngõ 67 phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng 05 giờ 15 phút cùng ngày, P và C thấy 01 người phụ nữ thu mua sắt vụn (không rõ nhân thân) nên đã bán số dây cáp điện vừa trộm cắp được với giá 2.300.000 đồng, P và C chia nhau mỗi người 1.150.000 đồng. Số tiền trên, P đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 13/01/2021, P mang theo kìm cộng lực màu vàng dài khoảng 20cm tiếp tục đi vào kho của Ban quản lý khu đô thị V SC Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để trộm cắp dây cáp điện. Tại đây, P phát hiện thấy 01 cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS-Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 120mm² 0.6/1KV dài 20 m và 01 cuộn dây cáp điện nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 240mm² 0.6/1kV, dài 240m của Công ty Cổ phần V nên P lấy cuộn dây cáp 20m rồi dùng dây buộc lại. Sau đó, P dùng kìm mang theo cắt cuộn dây cáp điện nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 240mm² 0.6/1KV để lấy thêm khoảng 20m nữa. Khi Phi đang dùng kìm cắt dây điện thì bị anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1993; HKTT: xã P, Q, Hà Nội, anh Lê Hữu V, sinh năm 1994; HKTT: xã H, C, Hà Nội và anh Ngô Văn V, sinh năm 1992; HKTT: Thôn X, P, Q, Hà Nội, đều là bảo vệ của công trường phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Hồng P khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại, dài khoảng 20cm, cán kìm bọc nhựa màu vàng; 01 cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 120mm² 0.6/1kV, dài 20m; 01 điện thoại Realme C3 xanh dương, ốp trắng gắn 02 sim 0982632637 và 0563179353; 01 USB do đại diện Công ty Cổ phần V giao nộp chứa hình ảnh Đặng Hồng P trộm cắp tài sản vào ngày 11/01/2021 và ngày 13/01/2021 tại công trường V SC Tây Mỗ.

Bản Kết luận định giá tài sản số 56/KLĐGTS ngày 08/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: “01 cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 120mm² 0.6/1kV, dài 20m trị giá 5.200.000 đồng; 01 cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 70mm² 0.6/1kV, dài 465 m trị giá 69.750.000 đồng”.

Bản Kết luận định giá tài sản số 200/KLĐGTS ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: “01 cuộn dây cáp điện nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 240mm² 0.6/1kV, dài 20 m trị giá 10.600.000 đồng”.

Bản Kết luận định giá tài sản số 68/KLĐGTS ngày 22/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: “01 cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS-Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 120 mm² 0.6/1KV dài 53 m trị giá 13.780.000 đồng”.

Tổng giá trị tài sản Đặng Hồng P trộm cắp là 99.330.000 đồng.

Đối với đối tượng tên C là người tham gia trộm cắp tài sản cùng với P. Tại cơ quan điều tra, P khai C sử dụng số điện thoại 0522083441. Kết quả xác minh số điện thoại 0522083441, xác định chủ thuê bao là Trần Thúy V, sinh năm 1975; CMND số 366105459. Tuy nhiên, theo kết quả thu giữ thư tín, điện tín các số điện thoại 0982632637 và 0563179353 của P, không phát sinh cuộc gọi từ số điện thoại 0522083441 đến các số điện thoại trên. Tiến hành ghi lời khai, P khai do nhầm lẫn nhớ nhầm số của C, khi xem danh sách các cuộc gọi, P cũng không nhớ ra số của C. Do đó, cơ quan điều tra không xác định làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Đối với người phụ nữ mua dây cáp điện do P và C trộm cắp. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác định làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Về dân sự: Ngày 12/3/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả cho anh Dương Đình V, sinh năm 1989; HKTT: xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – là đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần V, 01 cuộn dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS-Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 120mm² 0.6/1KV dài 20m. Gia đình Đặng Hồng P đã bồi thường cho Công ty Cổ phần V số tiền 83.530.000 đồng. Anh Dương Đình V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Bản Cáo trạng số 173/CT-VKSNTL ngày 06/7/2021 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Đặng Hồng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo P mức án tù 36 tháng đến 42 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 kim công lực bằng kim loại, tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Realme C3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 11/01/2021, tại kho của Ban quản lý khu đô thị tại công trình V SC Tây Mỗ thuộc phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Đặng Hồng P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 465m cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1Cx70mm² 0.6/1KV trị giá 69.750.000 đồng và 53m dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS-Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 120mm² 0.6/1KV trị giá 13.780.000 đồng của Công ty Cổ phần V.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 13/01/2021, tại kho của Ban quản lý khu đô thị tại công trình V SC Tây Mỗ thuộc phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Đặng Hồng P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 20m dây cáp điện loại cáp treo nhãn hiệu LS-Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 120 mm² 0.6/1KV trị giá 5.200.000 đồng và 20m cáp điện nhãn hiệu LS - Vina, ký hiệu Cu/XLPE/PVC 1C x 240mm² 0.6/1KV trị giá 10.600.000 đồng của Công ty Cổ phần V.

Tổng trị giá tài sản Đặng Hồng P trộm cắp là 99.330.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[2] Đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Tài sản chiếm đoạt tương đối lớn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại và bị hại có đề

ngiht giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bản án số 432/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2017, nhưng chưa thi hành án khoản tiền truy thu 8.400.000 đồng của bản án trên nên chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trong 2 ngày 11 và 13/01/2021, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt mỗi lần đều trên 5.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt tại Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự với mức án như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường toàn bộ thiệt hại, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Tòa án không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 kim công lực bằng kim loại dài khoảng 20cm, cán kim bọc nhựa màu vàng, tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Realme C3 đã thu giữ của bị cáo theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì liên quan đến hành vi phạm tội;

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm c Khoản 2 Điều 173, các Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, các Điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Hồng P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Đặng Hồng P 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2021.

- Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 kim công lực bằng kim loại dài khoảng 20cm, cán kim bọc nhựa màu vàng; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Realme C3 xanh dương, ốp trắng, gắn 02 sim 0982632637 và 0563179353. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại

Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 223 ngày 07/7/2021.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận :

- Các bị cáo; Người bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa